

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1167/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 5 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 49/2007/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 18/5/2007 của liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 132/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/6/2009 về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 49/2007/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 18/5/2007 của liên Bộ Tài chính - Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính tại Tờ trình số 418/SGDĐT-STC ngày 04/5/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông tại tỉnh Lâm Đồng như sau:

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)	Ghi chú
1	Xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm			
1.1	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ soạn thảo câu trắc nghiệm	Theo quy định hiện hành về chế độ chi đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước		
1.2	Soạn thảo câu trắc nghiệm đưa vào biên tập	Câu	10 - 30	Tùy theo tính chất phức tạp của câu trắc nghiệm
1.3	Thẩm định và biên tập câu trắc nghiệm	Câu	10 - 25	
1.4	Tổ chức thi thử			
	- Chi xây dựng ma trận đề thi trắc	Người/ngày	100	

	nhịệm			
	- Chi xây dựng đề thi gốc	Đề	400	(phân biệ và đáp án)
	- Chi xây dựng các mã đề thi	Đề	100	
	- Chi phụ cấp cho Ban tổ chức cuộc thi:			
	+ Trưởng ban	Người/ngày	120	
	+ Phó trưởng ban	Người/ngày	100	
	+ Thư ký, giám thị	Người/ngày	70	
	- Chi phí đi lại, ở của Ban tổ chức	Theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí		
1.5	<b>Thuê chuyên gia định cỡ câu trắc nghiệm</b>	Người/ngày	150	Theo phương thức hợp đồng
1.6	<b>Đánh máy và nhập vào ngân hàng câu trắc nghiệm</b>	Người/ngày	100	
2	<b>Ra đề thi</b>			
2.1	<b>Chi ra đề đề xuất (đối với câu tự luận)</b>			
	- Thi tốt nghiệp, tuyển sinh	Đề	200	Một đề chính thức bao gồm nhiều phân môn khác nhau, đề đề xuất có ít nhất 3 câu
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh		350	
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp huyện	Đề theo phân môn	280	
	- Thi chọn học sinh vào đội tuyển quốc gia		450	
2.2	<b>Chi ra đề thi chính thức và dự bị</b>			
	- Thi tốt nghiệp, tuyển sinh			
	+ Thi trắc nghiệm	Người/ngày	100	Tối đa không vượt quá 2.000.000 đồng/đề
	+ Thi tự luận	Người/ngày	150	Tối đa không vượt quá 3.000.000 đồng/đề
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh	Người/ngày	250	Tối đa không vượt quá 4.000.000 đồng/đề
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp huyện	Người/ngày	200	Tối đa không vượt quá 3.000.000 đồng/đề
	- Thi chọn học sinh vào đội tuyển quốc gia	Người/ngày	300	Tối đa không vượt quá 5.000.000 đồng/đề
2.3	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm Hội đồng/Ban ra đề thi</b>			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	150	
	- Các Phó chủ tịch	Người/ngày	120	
	- Ủy viên, Thư ký, bảo vệ vòng trong (24/24h)	Người/ngày	100	
	- Bảo vệ vòng ngoài, nhân viên y tế, kỹ thuật viên, nhân viên phục	Người/ngày	50	

	vụ ở tại khu cách ly trong thời gian Hội đồng ra đề thi làm việc			
	- Hỗ trợ tiền ăn cho những người trong Hội đồng ra đề thi trong những ngày tập trung cách ly đặc biệt với bên ngoài	Người/ngày	60	
<b>2.4</b>	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm Hội đồng in sao đề thi tốt nghiệp</b>			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	130	
	- Các Phó chủ tịch	Người/ngày	110	
	- Ủy viên, Thư ký, bảo vệ vòng trong (24/24h)	Người/ngày	90	
	- Bảo vệ vòng ngoài, nhân viên y tế, kỹ thuật viên, nhân viên phục vụ ở tại khu cách ly trong thời gian Hội đồng in sao đề thi làm việc	Người/ngày	50	
	- Hỗ trợ tiền ăn cho những người trong Hội đồng in sao đề thi trong những ngày tập trung cách ly đặc biệt với bên ngoài	Người/ngày	60	
<b>3</b>	<b>Tổ chức coi thi</b>			
	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng/Ban coi thi</b>			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	130	
	- Phó chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	110	
	- Ủy viên, Thư ký, giám thị	Người/ngày	90	
	- Bảo vệ vòng ngoài, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ	Người/ngày	50	
<b>4</b>	<b>Tổ chức chấm thi</b>			
<b>4.1</b>	<b>Chấm bài thi tự luận:</b>			
	- Thi tốt nghiệp, tuyển sinh đầu cấp	Bài	7	
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh	Bài	25	
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp huyện	Bài	20	
	- Phụ cấp trách nhiệm tổ trưởng, tổ phó các tổ chấm thi	Người/đợt	100	
<b>4.2</b>	<b>Chấm bài thi trắc nghiệm</b>			
	- Chi cho cán bộ thuộc tổ xử lý bài thi trắc nghiệm	Người/ngày	150	
	- Chi cho việc thuê máy chấm thi	<i>Căn cứ Hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao</i>		
<b>4.3</b>	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng chấm thi</b>			
	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	130	
	- Các Phó chủ tịch	Người/ngày	110	
	- Ủy viên, thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	90	
	- Bảo vệ, nhân viên y tế, nhân viên	Người/ngày	50	



	phục vụ			
<b>5</b>	<b>Phúc khảo bài thi</b>			
	- Chỉ phụ cấp trách nhiệm cho các cán bộ tham gia phúc khảo bài thi tốt nghiệp	Người/ngày	70	
	- Chỉ phụ cấp trách nhiệm cho các cán bộ tham gia phúc khảo bài thi chọn học sinh giỏi	Người/ngày	100	
	- Bảo vệ, nhân viên y tế, kỹ thuật viên, nhân viên phục vụ	Người/ngày	50	
<b>6</b>	<b>Các nhiệm vụ khác có liên quan</b>			
<b>6.1</b>	<b>Chỉ phụ cấp trách nhiệm thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau khi thi</b>			
	- Trưởng đoàn thanh tra	Người/ngày	130	
	- Đoàn viên thanh tra	Người/ngày	90	
	- Thanh tra viên độc lập	Người/ngày	110	
<b>6.2</b>	<b>Chỉ phụ cấp trách nhiệm cho Ban chỉ đạo thị các cấp</b>	Người/ngày	100	
<b>6.3</b>	<b>Chỉ phụ cấp trách nhiệm cho Ban công tác cụm trường thi</b>			<i>Đối tượng là những người không nằm trong Ban chỉ đạo thị cấp huyện</i>
	- Trưởng ban	Người/ngày	120	
	- Phó trưởng ban	Người/ngày	100	
	- Ủy viên, Thư ký	Người/ngày	90	
<b>6.4</b>	<b>Chỉ phụ cấp trực đêm</b>	Người/đêm	30	
<b>6.5</b>	<b>Các khoản chi phục vụ khác</b>			
	- Nước uống cho các Hội đồng ra đề thi, in sao đề thi, coi thi, chấm thi	Người/ngày	2	
	- Trang trí	Hội đồng thi	200	
	- Văn phòng phẩm	Phòng thi	30	
	- Kiểm tra hồ sơ thi tốt nghiệp tại trường	Phòng thi	15	
	- Lập danh sách, bảng ghi điểm	Phòng thi	40	
	- Vệ sinh phòng thi	Phòng thi	20	

## **Điều 2. Đối tượng, phạm vi và thời gian áp dụng:**

### **1. Đối tượng áp dụng:**

a) Các mức chi nêu trên được áp dụng cho việc xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm; tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện và chọn học sinh vào đội tuyển quốc gia; tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông; tổ chức các kỳ thi tuyển sinh vào các lớp đầu cấp phổ thông, bổ túc văn hóa (nếu có) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

b) Các kỳ thi, cuộc thi khác, các cơ sở giáo dục và đào tạo vận dụng các mức chi nêu trên để tự quy định trong phạm vi nhiệm vụ chuyên môn và nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị.

2. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2011.

**Điều 3.** Giao cho Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và tổ chức thực hiện.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /-*ym*

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4;
- Lưu: VT, VX<sub>1</sub>, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Văn Thu**